

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-ST
Ngày 12-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Văn Văn; Bà Vũ Thị Hòa

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Cư T** - Sinh ngày 03 tháng 02 năm 1998 tại huyện M, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cư Ch và bà Thào Thị V. Bị cáo có vợ là Ma Thị S và 02 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Liệu Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- *Bị hại:* Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Số 108- Tr- H - Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP C chi nhánh L. Theo giấy ủy quyền số 845/2018/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16/11/2018 “Vắng mặt”.

- *Những người làm chứng:*

+ Chị Trịnh Thị T - Nơi cư trú: Số nhà 026, đường M, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

+ Ông Hoàng Đ - Nơi cư trú: Tổ 07, phường Bắc C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

+ Ông Lê Duy H - Nơi cư trú: Tổ 16B, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

+ Ông Lưu Xuân Tr - Nơi cư trú: Tổ 15, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

+ Ông Đào Lý T - Nơi cư trú: Tổ 04, phường Bắc C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 27/8/2019, Cur T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-197.93 từ nhà tại thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai đem theo một chiếc ba lô màu đen chứa ba con dao, một đôi găng tay, một mũ vải trùm đầu, 57 chiếc đinh đã được bẻ cong đi đến thành phố Lào Cai mục đích để cướp tài sản. Trên đường đi Cur T dừng xe, tháo biển kiểm soát cất vào trong cốp xe. Khi đến thành phố Lào Cai khoảng 10 giờ cùng ngày, Cur T điều khiển xe mô tô đi theo các con đường vòng quanh Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh L thuộc tổ 15, phường C, thành phố L để quan sát, sau đó dựng xe mô tô trên vỉa hè trước cửa nhà số 084, đường Cốc Lếu, tổ 6, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Cur T lấy con dao dạng kiếm bỏ vào túi quần bên phải, bỏ con dao dọc giấy cùng 57 chiếc đinh và khẩu trang bỏ vào túi quần bên trái, đội mũ vải trùm đầu (*chưa kéo xuống để trùm mặt*) và đội mũ lưỡi trai lên trên. Cur T đi bộ đến đầu cầu C, phường C thuê xe ôm chở đến Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh L. Cur T đi bộ vào theo lối cổng chính, khi vào đến cửa tòa nhà, Cur T kéo mũ vải trùm đầu xuống che kín mặt đi thẳng đến quầy giao dịch của ngân hàng, tay phải cầm dao dạng kiếm rút ra khỏi vỏ chạy đến không chế chị Trịnh Thị T (sinh năm: 1969, trú tại: Tổ 10, phường B, thành phố L) là nhân viên của Ngân hàng, Cur T vứt chiếc ba lô mang theo xuống nền nhà yêu cầu nhân viên Ngân hàng lấy tiền cho vào ba lô, dùng tay trái vòng giữ cổ, tay phải cầm dao kề vào mang sườn bên phải của chị T rồi tiếp tục rút con dao dọc giấy ở túi quần bên trái kề vào cổ chị T tiếp tục uy hiếp. Thấy vậy vì lo sợ Cur T gây thương tích cho chị T, nên anh Hoàng Đ trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh L, đã phải thực hiện theo yêu cầu của Cur T bỏ tiền vào trong chiếc ba lô của Cur T 700 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam loại mệnh giá 10.000 đồng (*đã được bó sẵn thành cục*) và một tập giấy màu hồng loại giấy dùng để niêm phong tiền trong ngân hàng, rồi kéo khóa lại đưa cho Cur T. Cur T cầm ba lô, đồng thời không chế chị T cùng đi ra phía cửa phòng giao dịch để tẩu thoát. Lợi dụng lúc Cur T sơ hở một số nhân viên ngân hàng đã lao vào tước vũ khí, bắt giữ Cur T bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai lập biên bản tiếp nhận người bị bắt phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Kết luận giám định số 43/GĐMT, ngày 10/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 700 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng là tiền thật do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành

Tại phiên tòa bị cáo Cur T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Cáo trạng số 94/CT-VKSTPLC ngày 17/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Cur T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Cur T phạm tội “Cướp tài sản” xử phạt bị cáo với mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngân hàng TMCP C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 con dao, 01 vỏ dao, 57 chiếc đinh, 01 chiếc mũ lưỡi trai, 01 mũ trùm đầu, 01 khẩu trang bằng vải màu đen, 02 chiếc gang tay, 01 khẩu súng nhựa, 01 túi ba lô. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 133.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX trong cốp xe có một biển kiểm soát 24B1-197.93, 01 chìa khóa xe, 01 mũ bảo hiểm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J260G/DS, màu đồng đã qua sử dụng, 02 thẻ sim mạng di động Vinaphone trong điện thoại.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Áp dụng điểm d khoản 2 điều 168; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, không phạt bổ sung là hình phạt tiền

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Cur T: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, khoảng 08 giờ 27/8/2019, Cur T đã chuẩn bị và mang theo một chiếc ba lô màu đen chứa ba con dao, một đôi găng tay, một mũ vải trùm đầu, 57 chiếc đinh đã được bẻ cong đi từ nhà đến thành phố Lào Cai mục đích để cướp tài sản. Cur T bỏ con dao dạng kiếm bỏ vào túi quần bên phải, bỏ con dao dọc giấy cùng 57 chiếc đinh và khâu trang bỏ vào túi quần bên trái, đội mũ vải trùm đầu đến Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh L đi bộ vào theo lối cổng chính, khi vào đến cửa tòa nhà, Cur T kéo mũ vải trùm đầu xuống che kín mặt đi thẳng đến quầy giao dịch của ngân hàng, tay phải cầm dao dạng kiếm rút ra khỏi vỏ chạy đến không chế chị Trịnh Thị T là nhân viên của Ngân hàng và vút chiếc ba lô mang theo xuống nền nhà yêu cầu nhân viên Ngân hàng lấy tiền cho vào ba lô, Cur T dùng tay trái vòng giữ cổ, tay phải cầm dao kề vào mang sườn bên phải của chị T rồi tiếp tục rút con dao dọc giấy ở túi quần bên trái kề vào cổ chị T tiếp tục uy hiếp. Anh Hoàng Đ trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần C chi nhánh L phải bỏ 700 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam loại mệnh giá 10.000 đồng đã được bó sẵn thành cục và một tập giấy màu hồng loại giấy dùng để niêm phong tiền trong ngân hàng vào trong chiếc ba lô của Cur T gồm, rồi kéo khóa lại đưa cho Cur T. Cur T cầm ba lô, đồng thời không chế chị T cùng đi ra phía cửa phòng giao dịch để tẩu thoát thì bị bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với hành vi sử dụng dao dạng kiếm và dao dọc giấy là phương tiện nguy hiểm để khống chế, uy hiếp nhân viên ngân hàng cướp số tiền 7.000.000 đồng của Ngân hàng TMCP C chi nhánh L đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Cur T phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 điều 168 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản, thu nhập gì lớn. Vì vậy Hội đồng xét xử định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngân hàng TMCP C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về vật chứng vụ án: Gồm 03 con dao; 01 vỏ dao; 57 chiếc đinh; 01 chiếc mũ lưỡi trai; 01 mũ trùm; 01 khẩu trang bằng vải màu đen; 02 chiếc gang tay; 01 khẩu súng nhựa; 01 túi ba lô đây là những công cụ bị cáo sử dụng cho việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 133.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX trong cốp xe có một biển kiểm soát 24B1-197.93, 01 chìa khóa xe, 01 mũ bảo hiểm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J260G/DS màu đồng đã qua sử dụng, 02 thẻ sim mạng di động Vinaphone trong điện thoại là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cur T phạm tội “Cướp tài sản”. Xử phạt bị cáo Cur T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2019

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao chuôi nhựa màu xanh, lưỡi màu bạc, đầu dao vát nhọn, tổng chiều dài 19,2 cm; 01 con dao dạng kiếm bằng kim loại màu bạc dài 49 cm, chuôi trên dài 14,7 cm, có một phần bọc nhựa đen, lưỡi dao dài 34,3 cm, rộng 2 cm, trên lưỡi dao có chữ "BATON SWORD"; 01 vỏ dao bằng kim loại màu đen, dạng ống dài 42,5 cm, một đầu bịt nút nhựa màu đen; 01 con dao dọc giấy màu đen vàng (*Được niêm phong theo quy định*); 57 chiếc đinh sắt han gỉ đã bị uốn cong; 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 mũ trùm đầu bằng vải màu tím than; 01 khẩu trang bằng vải màu đen; 02 chiếc gang tay bằng vải len màu đen; 01 khẩu súng nhựa đồ chơi màu hồng xanh; 01 túi ba lô màu đen nhãn hiệu PLAY

Số tiền 333.000 đồng (Ba trăm ba mươi ba nghìn đồng) thu của Cur T hiện đang được tạm giữ tại kho nhà nước tỉnh Lào Cai: Trong đó tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cho khoản tiền phải thi hành án của bị cáo;

Trả lại cho bị cáo số tiền 133.000 đồng (Một trăm ba mươi ba nghìn đồng) và các tài sản 01 mũ bảo hiểm màu xanh, nhãn hiệu Amby; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung SM J260G/DS màu đồng đã qua sử dụng; 02 thẻ sim mạng di động Vinaphone trong điện thoại; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, xe không gắn biển kiểm soát, số khung Y494961, số máy 6452844, trong cốp xe có một biển kiểm soát 24B1-197.93 kèm theo 01 chìa khóa xe máy.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo bị cáo Cư T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Nhà tạm giữ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh